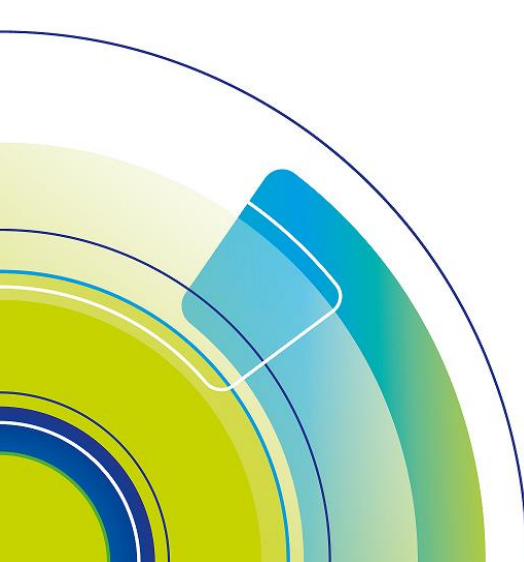




Chuyển Động **ETF**

Quý III năm 2018

Ngày 06 tháng 09 năm 2018



Tổng quan - Kỳ đảo danh mục ETF thứ ba 2018

Trong kỳ tái cơ cấu danh mục lần thứ ba này, FTSE sẽ công bố kết quả vào ngày thứ 6 đầu tiên của tháng 9, trong khi đó MVIS sẽ công bố vào ngày thứ sáu của tuần tiếp theo (14/09). Ngày giao dịch của cả hai quỹ ngoại theo đó sẽ diễn ra vào 21/09 tới đây, một tuần sau khi MVIS công bố tỷ trọng mới của danh mục.

Dựa trên lịch sử giao dịch cổ phiếu, chúng tôi dự phóng FTSE sẽ mua vào VHM, GEX và HNG, thay cho BMP. Về quỹ ngoại còn lại, MVIS sẽ đảo danh mục theo hai khả năng: (1) thêm VHM, GEX thay cho hai mã chứng khoán VCG và 098250 KQ (một chứng khoán ngoại của công ty Mecnex), hoặc (2) chỉ sẽ xảy ra thay đổi vị thế giữa VCG bằng cp GEX.

Dự phóng FTSE - VHM, HNG, GEX thay thế BMP

Tại kỳ cơ cấu lần ba, với việc VHM thỏa mãn mọi chỉ tiêu, cổ phiếu lớn thứ nhì trên sàn chứng khoán trong nước này được ước tính sẽ thuộc nhóm chiếm tỷ trọng cao nhất trong danh mục của chỉ số FTSE Vietnam; theo sau đó sẽ là 2 gã khổng lồ VNM và VIC. Dựa theo tính toán của chúng tôi, cả ba mã cổ phiếu đều sẽ chiếm mức tối đa mà FTSE cho phép là 15% tổng tài sản ròng (TSR).

Thành phần	Thị giá	Vốn hóa	Quỹ FTSE hiện nay		Ước tính Cơ cấu mới		Thay đổi cp	Ghi chú
			Số cp	Tỷ trọng	Số cp	Tỷ trọng		
VHM	111.500	298.777	-	0,0%	9.852.062	15,0%	9.852.062	MỚI
VNM	162.200	235.385	6.534.212	14,5%	6.772.534	15,0%	238.322	
VIC	104.000	331.929	11.175.256	15,9%	10.562.548	15,0%	(612.709)	
MSN	90.600	95.424	10.707.035	13,2%	7.489.346	9,3%	(3.217.689)	
NVL	65.000	59.429	6.602.921	5,9%	9.109.948	8,1%	2.507.027	
VCB	62.000	223.062	6.447.980	5,5%	9.085.837	7,7%	2.637.858	
VRE	40.700	77.374	21.159.705	11,8%	10.592.767	5,9%	(10.566.938)	
HPG	38.350	81.452	23.636.691	12,4%	7.020.296	3,7%	(16.616.395)	
SSI	30.200	15.095	8.181.169	3,4%	7.158.669	3,0%	(1.022.500)	
ROS	41.900	23.782	2.965.403	1,7%	4.091.326	2,3%	1.125.923	
PLX	68.000	78.799	4.024.708	3,7%	2.358.986	2,2%	(1.665.722)	
TCH	28.850	10.192	3.932.042	1,5%	5.256.806	2,1%	1.324.763	
HNG	15.900	14.101	-	0,0%	8.864.901	1,9%	8.864.901	MỚI
GEX	30.500	12.400	-	0,0%	4.091.104	1,7%	4.091.104	MỚI
SBT	19.750	9.785	5.785.730	1,6%	5.946.447	1,6%	160.717	
STB	11.300	20.381	12.291.016	1,9%	8.095.872	1,2%	(4.195.144)	
PDR	26.400	7.033	2.965.009	1,1%	3.292.936	1,2%	327.927	
KBC	12.450	5.849	4.804.980	0,8%	4.810.556	0,8%	5.576	
PVD	15.550	5.953	4.034.286	0,9%	3.626.877	0,8%	(407.409)	
HSG	10.750	4.138	3.886.808	0,6%	3.515.859	0,5%	(370.948)	
HBC	22.900	4.460	1.817.522	0,6%	1.521.326	0,5%	(296.196)	
CII	26.100	6.387	3.233.580	1,2%	1.258.714	0,4%	(1.974.867)	
DXG	27.800	9.517	3.810.205	1,4%	375.560	0,1%	(3.434.645)	
BMP	53.500	4.380	905.564	0,7%	-	0,0%	(905.564)	T/khoản

Nguồn: Bloomberg, ACBS ước tính; số liệu ngày 24/08/2018; đơn vị: tỷ đồng

Xét về hai cp thành phần mới còn lại, HNG và GEX dự kiến sẽ lần lượt chiếm 1,9% và 1,7% giá trị danh mục. Với việc thêm cả ba cp mới này vào rổ mục đầu tư, đơn vị quản lý quỹ db x-trackers FTSE Vietnam sẽ phải chi ra khoảng 1,3 ngàn tỷ đồng. Bên cạnh đó, tỷ trọng mới của hai mã VCB và NVL được kì vọng sẽ tăng lên, với giá trị mua vào được ước tính lần lượt đạt 164 tỷ đồng và 163 tỷ đồng.

Ở chiều ngược lại, bắt nguồn từ việc thanh khoản tụt giảm bất ngờ trong thời gian qua, khoảng 905.504 cp BMP sẽ được bán ra. Thêm vào đó, HPG, VRE và MSN đều sẽ bị thanh lý bớt, trong đó HPG sẽ bị bán ra gần 16,6 triệu cp (tương đương 637 tỷ đồng), theo sau đó là 10,6tr iều cp VRE (~430 tỷ đồng) và 3,2 triệu cp MSN (~292 tỷ đồng).

Trong kì cơ cấu danh mục lần này, chúng tôi ước tính db x-tracker FTSE Vietnam ETF sẽ tăng thêm khoảng 3,7 ngàn tỷ đồng thanh khoản cho thị trường

Dự phóng MVIS - Khả năng đặc cách VHM

Do trong qua khứ MVIS đã từng có tiền lệ đặc cách cho cổ phiếu chưa hoàn toàn đáp ứng điều kiện để được thêm vào danh mục, chúng tôi suy xét đến hai viễn cảnh có thể xảy ra tại kì cơ cấu lần này. Thế nên, chúng tôi cho rằng sẽ có hai kịch bản có khả năng xảy ra, tùy thuộc vào việc có hay không đặc cách dành cho VHM.

KỊCH BẢN 1: Phương pháp thông thường, GEX thay thế VCG

Xét đơn thuần về mặt kỹ thuật dựa trên quy tắc cơ cấu của MVIS, trong đợt đảo danh mục kì này đã có bốn cp thành phần vi phạm yêu cầu về quy mô, bao gồm DPM, NT2, VCG và cp ngoại của công ty Mcnex (Mã: 097520 KQ). Tuy nhiên, do việc loại bỏ những cp thành phần không đạt yêu cầu này sẽ giảm tổng số cổ phiếu trong danh mục của MVIS xuống dưới 25 mã, thế nên chỉ duy nhất VCG bị loại khỏi danh mục. Theo đó, việc loại bỏ VCG sẽ khiến cho 8,7 triệu cp của cp niêm yết trên sàn Hà Nội sẽ bị bán ra vào ngày giao dịch, tương đương giá trị giao dịch đạt 162 tỷ đồng. Thay vào đó, GEX sẽ được VanEck thêm vào danh mục, thông qua việc mua vào gần 12,7 triệu cp (tương đương 386 tỷ đồng), để đạt mức tỷ trọng mới là 4,5% TSR của quỹ.

Ngoài ra, chúng tôi cho rằng áp lực bán của quỹ VanEck sẽ đặt nặng lên NVL, BVH và cp ngoại của công ty SoCo International (SIA LN), nhằm huy động cho việc mua vào GEX và tái cơ cấu danh mục. Cụ thể hơn, VanEck được dự phóng sẽ bán ra khoảng 342 tỷ đồng cp NVL, 116 tỷ đồng mã SIA LN và 101 tỷ đồng từ BVH, và đồng thời mua vào 6,5 triệu cp HPG và 21,6 triệu cp STB.

Nhìn chung, với kịch bản đầu tiên, VanEck sẽ đóng góp gần 2,4 ngàn tỷ đồng thanh khoản cho thị trường dựa trên những thay đổi như trên, và dòng tiền thuần từ VanEck đổ vào thị trường Việt Nam ước tính sẽ vào khoảng 293 tỷ đồng.

Thành phần	Thị giá	Vốn hóa Thị trường	Quỹ MIVS hiện nay		Ước tính Cơ cấu mới			Ghi chú
			Số cp	Tỷ trọng	Số cp	Tỷ trọng	Thay đổi cp	
VNM	162.200	117.692	4.042.840	7,6%	4.235.240	8,0%	192.400	
VIC	104.000	99.579	6.898.232	8,4%	6.605.346	8,0%	(292.886)	
HPG	38.350	48.871	9.163.703	4,1%	15.673.703	7,0%	6.510.000	
MSN	90.600	38.170	6.723.290	7,1%	6.160.615	6,5%	(562.675)	
VRE	40.700	34.818	10.737.390	5,1%	12.658.895	6,0%	1.921.505	
VCB	62.000	22.306	8.978.382	6,5%	7.617.456	5,5%	(1.360.926)	
NVL	65.000	20.800	11.859.366	9,0%	6.605.346	5,0%	(5.254.020)	
STB	11.300	19.362	12.549.712	1,7%	34.195.819	4,5%	21.646.107	
GEX	30.500	9.300	-	0,0%	12.669.271	4,5%	12.669.271	MỚI
1476 TT	284.598	50.597	1.332.160	4,4%	1.357.748	4,5%	25.588	
7730 JT	1.008.370	22.295	373.000	4,4%	383.205	4,5%	10.205	
090460 KQ	492.679	10.698	660.205	3,8%	784.310	4,5%	124.105	
SSI	30.200	9.057	11.739.441	4,1%	12.767.383	4,5%	1.027.942	
BVH	88.100	6.175	4.126.466	4,2%	2.983.737	3,1%	(1.142.729)	
2199 HK	18.098	6.024	13.761.000	2,9%	14.170.050	3,0%	409.050	
ROS	41.900	5.946	7.143.531	3,5%	6.040.791	2,9%	(1.102.740)	
TCH	28.850	5.606	8.508.610	2,9%	8.271.498	2,8%	(237.112)	
SIA LN	29.062	5.526	12.081.609	4,1%	8.095.088	2,7%	(3.986.521)	
SBT	19.750	5.381	9.810.925	2,3%	11.599.709	2,7%	1.788.784	
105630 KP	383.892	5.202	834.953	3,7%	576.916	2,6%	(258.037)	
025320 KQ	64.017	3.844	3.331.320	2,5%	2.556.312	1,9%	(775.008)	
KDC	30.000	3.702	3.192.190	1,1%	5.253.108	1,8%	2.060.918	
DPM	17.750	2.778	5.864.650	1,2%	6.663.780	1,4%	799.130	
NT2	26.450	2.284	4.314.199	1,3%	3.676.542	1,1%	(637.657)	
097520 KQ	334.729	2.012	344.549	1,3%	255.906	1,0%	(88.643)	
VCG	18.500	-	8.747.497	1,9%	-	0,0%	(8.747.497)	Quy mô

Nguồn: Bloomberg, ACBS ước tính; số liệu ngày 24/08/2018; đơn vị: tỷ đồng

KỊCH BẢN 2: Đặc cách VHM, GEX thay thế VCG và 097520 KQ

Với vị thế đáng kể trên thị trường chứng khoán trong nước, VHM được kì vọng cao sẽ trở thành cp thành phần mới trong kì cơ cấu danh mục lần thứ ba trong năm 2018, do cp bất động sản này thỏa mãn hầu như mọi yêu cầu về quy mô, thanh khoản, tỷ lệ trả nổi, dù tiêu chí thời gian niêm yết vẫn còn hạn chế. Theo đó, khoảng 5,4 triệu cp VHM và 11,6 triệu cp GEX (lần lượt tương đương 601 tỷ và 355 tỷ đồng) sẽ được mua vào, và giống như kịch bản trên, VCG sẽ bị loại bỏ cùng với cp ngoại của công ty Mcnex (mã 097520 KQ) với cùng nguyên nhân về quy mô.

Nhằm huy động dòng tiền cho việc thêm vào VHM và GEX, VanEck dự kiến sẽ giảm tỷ trọng của NVL, BVH và VCB thông qua việc bán ra lần lượt 5,9 triệu cp (~384 tỷ đồng), 1,4 triệu cp (~128 tỷ đồng), và 2,1 triệu cp (~127 tỷ đồng).

Về tổng thể, trong kịch bản thứ hai này, VanEck sẽ đóng góp khoảng 3,1 ngàn tỷ đồng thanh khoản cho thị trường, đồng thời bơm vào hơn 470 tỷ đồng vào thị trường chứng khoán Việt Nam.

Thành phần	Thị giá	Vốn hóa Thị trường	Quỹ MIVS hiện nay		Ước tính Cơ cấu mới			Ghi chú
			Số cp	Tỷ trọng	Số cp	Tỷ trọng	Thay đổi cp	
VNM	162.200	117.692	4.042.840	7,6%	4.235.240	8,0%	192.400	
VIC	104.000	99.579	6.898.232	8,4%	6.605.346	8,0%	(292.886)	
VHM	111.500	73.504	-	0,0%	5.390.910	7,0%	5.390.910	MỚI
HPG	38.350	48.871	9.163.703	4,1%	14.554.153	6,5%	5.390.450	
MSN	90.600	38.170	6.723.290	7,1%	5.686.722	6,0%	(1.036.568)	
VRE	40.700	34.818	10.737.390	5,1%	11.603.987	5,5%	866.597	
VCB	62.000	22.306	8.978.382	6,5%	6.924.960	5,0%	(2.053.422)	
NVL	65.000	20.800	11.859.366	9,0%	5.944.812	4,5%	(5.914.554)	
STB	11.300	19.362	12.549.712	1,7%	34.195.819	4,5%	21.646.107	
1476 TT	284.598	50.597	1.332.160	4,4%	1.357.748	4,5%	25.588	
7730 JT	1.008.370	22.295	373.000	4,4%	383.205	4,5%	10.205	
090460 KQ	492.679	10.698	660.205	3,8%	784.310	4,5%	124.105	
GEX	30.500	9.300	-	0,0%	11.645.025	4,1%	11.645.025	MỚI
SSI	30.200	9.057	11.739.441	4,1%	11.453.642	4,0%	(285.799)	
BVH	88.100	6.175	4.126.466	4,2%	2.676.715	2,7%	(1.449.751)	
2199 HK	18.098	6.024	13.761.000	2,9%	12.711.976	2,7%	(1.049.024)	
ROS	41.900	5.946	7.143.531	3,5%	5.419.204	2,6%	(1.724.327)	
TCH	28.850	5.606	8.508.610	2,9%	7.420.376	2,5%	(1.088.234)	
SIA LN	29.062	5.526	12.081.609	4,1%	7.262.118	2,5%	(4.819.491)	
SBT	19.750	5.381	9.810.925	2,3%	10.406.119	2,4%	595.194	
105630 KP	383.892	5.202	834.953	3,7%	517.552	2,3%	(317.401)	
025320 KQ	64.017	3.844	3.331.320	2,5%	2.293.272	1,7%	(1.038.048)	
KDC	30.000	3.702	3.192.190	1,1%	4.712.572	1,6%	1.520.382	
DPM	17.750	2.778	5.864.650	1,2%	5.978.089	1,2%	113.439	
NT2	26.450	2.284	4.314.199	1,3%	3.298.233	1,0%	(1.015.966)	
VCG	18.500	-	8.747.497	1,9%	-	0,0%	(8.747.497)	Quy mô
097520 KQ	334.729	-	344.549	1,3%	-	0,0%	(344.549)	Quy mô

Nguồn: Bloomberg, ACBS ước tính; số liệu ngày 24/08/2018; đơn vị: tỷ đồng

TỔNG QUAN KÌ CƠ CẤU DANH MỤC ETF

Nhằm phát họa diễn biến chung trong ngày giao dịch của kì cơ cấu này (dự kiến vào ngày 21/09 tới), chúng tôi tổng hợp các giao dịch do hai quỹ ETF thực hiện và ảnh hưởng của chúng đến thị trường trong nước. Theo đó, cả VanEck Vietnam ETF và db x-trackers FTSE Vietnam được dự phóng sẽ cung cấp từ 4,6 – 5,5 ngàn tỷ thanh khoản trong kì tái cơ cấu danh mục quỹ 3.

Trong cả hai kịch bản, VHM và GEX là hai mã cp được mua vào mạnh nhất, đồng thời ở chiều ngược lại, HPG, VRE, MSN và NVL sẽ phải chịu áp lực bán khá lớn nhằm huy động cho việc tái cân bằng quỹ về mức tỷ trọng mới.

Cụ thể hơn, ở kịch bản thứ 2 sẽ chứng kiến việc VHM được hút vào mạnh bởi cả hai quỹ ETF ngoại với giá trị giao dịch ước tính lên tới 1,7 ngàn tỷ đồng, tương đương 15,2 triệu cổ phiếu; trong khi với kịch bản truyền thống, chỉ riêng quỹ theo dõi FTSE sẽ mua vào 9,8 triệu cp VHM (gần 1,1 ngàn tỷ đồng).

KỊCH BẢN 1: CÁCH TÍNH THÔNG THƯỜNG CỦA MVIS

No.	Mã chứng khoán	Thị giá	Thay đổi trong FTSE		Thay đổi trong MVIS		Tổng Cộng	
			Số cp	Giá trị	Số cp	Giá trị	Số cp	Giá trị
1	VHM	111.500	9.852.062	1.099	-	-	9.852.062	1.099
2	GEX	30.500	4.091.104	125	12.669.271	386	16.760.374	511
3	STB	11.300	(4.195.144)	(47)	21.646.107	245	17.450.963	197
4	HNG	15.900	8.864.901	141	-	-	8.864.901	141
5	VCB	62.000	2.637.858	164	(1.360.926)	(84)	1.276.931	79
6	VNM	162.200	238.322	39	192.400	31	430.723	70
7	KDC	30.000	-	-	2.060.918	62	2.060.918	62
8	090460 KQ	492.679	-	-	124.105	61	124.105	61
9	SBT	19.750	160.717	3	1.788.784	35	1.949.501	39
10	TCH	28.850	1.324.763	38	(237.112)	(7)	1.087.652	31
11	DPM	17.750	-	-	799.130	14	799.130	14
12	7730 JT	1.008.370	-	-	10.205	10	10.205	10
13	PDR	26.400	327.927	9	-	-	327.927	9
14	2199 HK	18.098	-	-	409.050	7	409.050	7
15	1476 TT	284.598	-	-	25.588	7	25.588	7
16	ROS	41.900	1.125.923	47	(1.102.740)	(46)	23.183	1
17	SSI	30.200	(1.022.500)	(31)	1.027.942	31	5.442	0
18	KBC	12.450	5.576	0	-	-	5.576	0
19	HSG	10.750	(370.948)	(4)	-	-	(370.948)	(4)
20	PVD	15.550	(407.409)	(6)	-	-	(407.409)	(6)
21	HBC	22.900	(296.196)	(7)	-	-	(296.196)	(7)
22	NT2	26.450	-	-	(637.657)	(17)	(637.657)	(17)
23	097520 KQ	334.729	-	-	(88.643)	(30)	(88.643)	(30)
24	BMP	53.500	(905.564)	(48)	-	-	(905.564)	(48)
25	025320 KQ	64.017	-	-	(775.008)	(50)	(775.008)	(50)
26	CII	26.100	(1.974.867)	(52)	-	-	(1.974.867)	(52)
27	VIC	104.000	(612.709)	(64)	(292.886)	(30)	(905.594)	(94)
28	DXG	27.800	(3.434.645)	(95)	-	-	(3.434.645)	(95)
29	105630 KP	383.892	-	-	(258.037)	(99)	(258.037)	(99)
30	BVH	88.100	-	-	(1.142.729)	(101)	(1.142.729)	(101)
31	PLX	68.000	(1.665.722)	(113)	-	-	(1.665.722)	(113)
32	SIA LN	29.062	-	-	(3.986.521)	(116)	(3.986.521)	(116)
33	VCG	18.500	-	-	(8.747.497)	(162)	(8.747.497)	(162)
34	NVL	65.000	2.507.027	163	(5.254.020)	(342)	(2.746.993)	(179)
35	MSN	90.600	(3.217.689)	(292)	(562.675)	(51)	(3.780.363)	(343)
36	VRE	40.700	(10.566.938)	(430)	1.921.505	78	(8.645.434)	(352)
37	HPG	38.350	(16.616.395)	(637)	6.510.000	250	(10.106.395)	(388)

Nguồn: Bloomberg, ACBS ước tính; giá cp vào ngày 24/08/18; đơn vị: tỷ đồng

KỊCH BẢN 2: ĐẶC CÁCH CHO VHM ĐƯỢC THÊM VÀO

No.	Mã chứng khoán	Thị giá	Thay đổi trong FTSE		Thay đổi trong MVIS		Tổng Cộng	
			Số cp	Giá trị	Số cp	Giá trị	Số cp	Giá trị
1	VHM	111.500	9.852.062	1.099	5.390.910	601	15.242.973	1.700
2	GEX	30.500	4.091.104	125	11.645.025	355	15.736.129	480
3	STB	11.300	(4.195.144)	(47)	21.646.107	245	17.450.963	197
4	HNG	15.900	8.864.901	141	-	-	8.864.901	141
5	VNM	162.200	238.322	39	192.400	31	430.723	70
6	090460 KQ	492.679	-	-	124.105	61	124.105	61
7	KDC	30.000	-	-	1.520.382	46	1.520.382	46
8	VCB	62.000	2.637.858	164	(2.053.422)	(127)	584.435	36
9	SBT	19.750	160.717	3	595.194	12	755.911	15
10	7730 JT	1.008.370	-	-	10.205	10	10.205	10
11	PDR	26.400	327.927	9	-	-	327.927	9
12	1476 TT	284.598	-	-	25.588	7	25.588	7
13	TCH	28.850	1.324.763	38	(1.088.234)	(31)	236.529	7
14	DPM	17.750	-	-	113.439	2	113.439	2
15	KBC	12.450	5.576	0	-	-	5.576	0
16	HSG	10.750	(370.948)	(4)	-	-	(370.948)	(4)
17	PVD	15.550	(407.409)	(6)	-	-	(407.409)	(6)
18	HBC	22.900	(296.196)	(7)	-	-	(296.196)	(7)
19	2199 HK	18.098	-	-	(1.049.024)	(19)	(1.049.024)	(19)
20	ROS	41.900	1.125.923	47	(1.724.327)	(72)	(598.404)	(25)
21	NT2	26.450	-	-	(1.015.966)	(27)	(1.015.966)	(27)
22	SSI	30.200	(1.022.500)	(31)	(285.799)	(9)	(1.308.299)	(40)
23	BMP	53.500	(905.564)	(48)	-	-	(905.564)	(48)
24	CII	26.100	(1.974.867)	(52)	-	-	(1.974.867)	(52)
25	025320 KQ	64.017	-	-	(1.038.048)	(66)	(1.038.048)	(66)
26	VIC	104.000	(612.709)	(64)	(292.886)	(30)	(905.594)	(94)
27	DXG	27.800	(3.434.645)	(95)	-	-	(3.434.645)	(95)
28	PLX	68.000	(1.665.722)	(113)	-	-	(1.665.722)	(113)
29	097520 KQ	334.729	-	-	(344.549)	(115)	(344.549)	(115)
30	105630 KP	383.892	-	-	(317.401)	(122)	(317.401)	(122)
31	BVH	88.100	-	-	(1.449.751)	(128)	(1.449.751)	(128)
32	SIA LN	29.062	-	-	(4.819.491)	(140)	(4.819.491)	(140)
33	VCG	18.500	-	-	(8.747.497)	(162)	(8.747.497)	(162)
34	NVL	65.000	2.507.027	163	(5.914.554)	(384)	(3.407.527)	(221)
35	MSN	90.600	(3.217.689)	(292)	(1.036.568)	(94)	(4.254.257)	(385)
36	VRE	40.700	(10.566.938)	(430)	866.597	35	(9.700.342)	(395)
37	HPG	38.350	(16.616.395)	(637)	5.390.450	207	(11.225.945)	(431)

Nguồn: Bloomberg, ACBS ước tính; giá cp vào ngày 24/08/18; đơn vị: tỷ đồng

Ghi chú: Những ước trên của chúng tôi dựa trên dữ liệu giao dịch cổ phiếu của cả FTSE và MVIS. Kết quả chính thức từ đơn vị quản lý quỹ ETF có thể khác biệt theo những tính toán trên do sai số trong các biến, thời điểm thu thập dữ liệu, v...v...

Nguyễn Trí Cường
cuongnt@acbs.com.vn

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

41, Mạc Đĩnh Chi Q.1, TPHCM
Tel: (+84 8) 3823 4159
Fax: (+84 8) 3823 5060

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 4) 3942 9395
Fax: (+84 4) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Quản lý – Phân tích Cơ bản

Nguyễn Bình Thanh Giao
(+84 8) 3823 4159(ext: 250)
giaonbt@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Công nghệ
Lương Thị Kim Chi
(+84 8) 3823 4159 (ext: 327)
chiltk@acbs.com.vn

CVPT – Ngân hàng
Trần Thị Hải Yến
(+84 8) 3823 4159 (ext: 326)
yentran@acbs.com.vn

CVPT – Bất động sản
Phạm Thái Thanh Trúc
(+84 8) 3823 4159 (ext: 303)
trucptt@acbs.com.vn

NVPT – Hàng tiêu dùng, Truyền thông
Trần Nhật Trung
(+84 8) 3823 4159 (ext: 351)
trungtn@acbs.com.vn

NVPT – Thép, Xe
Nguyễn Trí Cường
(+84 8) 3823 4159 (ext: 218)
cuongnt@acbs.com.vn

NVPT – Dầu khí
Phan Việt Hưng
(+84 8) 3823 4159 (ext: 354)
hungpv@acbs.com.vn

NVPT – Công nghiệp
Trần An Phúc
(+84 8) 3823 4159 (ext: 325)
phuctta@acbs.com.vn

NVPT – Phái sinh
Trịnh Viết Hoàng Minh
(+84 8) 3823 4159 (ext: 352)
minhtvh@acbs.com.vn

NVPT – Kỹ thuật
Lương Duy Phước
(+84 8) 3823 4159 (ext: 354)
phuocld@acbs.com.vn

NVPT – Kinh tế, Kỹ thuật
Trần Vi Phúc
(+84 8) 3823 4159 (ext: 250)
phuctv@acbs.com.vn

KHỐI KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Giám đốc Khối Khách hàng Định chế

Tyler Cheung
(+84 8) 54 043 070
tyler@acbs.com.vn

Chuyên viên cao cấp PTKH
Phan Hồng Diệp
(+84 8) 3823 4159(ext: 307)
diepph@acbs.com.vn

NVGDKHĐC
Dung Ly
(+84 28) 38234160
Dungln.hso@acbs.com.vn

NVGDKHĐC
Hang Nguyen
(+84 28) 38234160
hangnx@acbs.com.vn

NVGDKHĐC
ThanhTran
(+84 28) 54046626
thanhtt@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu giá mục tiêu cao hơn 15% hoặc hơn (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

GIỮ: nếu giá mục tiêu trong khoảng -15% và 15% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

BÁN: nếu tổng tỷ suất sinh lợi 12 tháng (bao gồm cổ tức) thấp hơn -15%.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này. **Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này.** Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2018). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.